

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 15 /2014/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Xoài, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức chi kinh phí bảo đảm cho
công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 17/11/2014; Báo cáo thẩm tra số 25/BC-HĐND-PC ngày 25/11/2014 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước, với những nội dung sau đây:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Nghị quyết này quy định mức chi kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; kinh phí hỗ trợ cho tổ hòa giải và hòa giải viên; kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải ở cơ sở (sau đây gọi tắt là công tác hòa giải ở cơ sở).

b) Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và

được tổng hợp vào dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Trong trường hợp ngân sách địa phương không cân đối được thì ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho địa phương theo nguyên tắc không hỗ trợ 100% mà tập trung cho một số mục tiêu ưu tiên phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

3. Mức chi:

a) Chi biên soạn các tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiểu phẩm pháp luật phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; chi hỗ trợ hoạt động truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở; chi tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; chi thực hiện thống kê, báo cáo đánh giá về công tác hòa giải ở cơ sở bao gồm chi thống kê, thu thập, xử lý thông tin, số liệu từ báo cáo đánh giá, viết và hoàn thiện các loại báo cáo đánh giá định kỳ, đột xuất, chuyên đề, sơ kết, tổng kết; chi thực các Chương trình, Đề án, Kế hoạch công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo quy định về mức chi đối với một số công việc có tính chất tương tự thì thực hiện theo Nghị quyết số 02/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Chi rà soát, hệ thống hóa các văn bản, tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, triển khai các nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, kiến nghị hoàn thiện thể chế hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

d) Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải):

- Hòa giải thành: 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải;
- Hòa giải không thành: 150.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

đ) Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: Mức chi bằng 05 tháng lương cơ sở.

e) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 100.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

g) Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: 50.000 đồng/người/buổi.

h) Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: 10.000 đồng/người/buổi.

i) Các mức chi khác có liên quan đến kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở không được quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện.

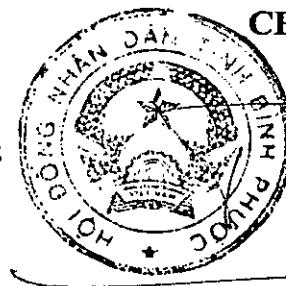
Nghị quyết này thay thế các quy định về mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở được quy định tại Nghị quyết số 05/2011/NQ-HĐND ngày 26/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quy định về mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ mươi một thông qua ngày 05/12/2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *(chữ)*



Nguyễn Tấn Hưng